

GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VỚI PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG LAO ĐỘNG CỦA TRÍ THỨC GIÁO DỤC ĐẠI HỌC - KHÂU QUAN TRỌNG ĐỂ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC THEO QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XI

TRẦN THỊ LAN*

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng diễn ra vào thời điểm đất nước ta đã đi qua thập niên đầu và đang chuyển sang thập niên thứ hai của thế kỷ XXI. Với tinh thần trách nhiệm, nghiêm túc, dân chủ, cách mạng và khoa học, Đại hội XI đã nỗ lực sáng tạo trong đổi mới tư duy lý luận trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là vấn đề được Đảng ta đặc biệt quan tâm tại Đại hội này.

Trong bài viết này, tác giả tập trung luận giải mối tương quan biện chứng, tính lôgic khoa học và bước đột phá của việc nâng cao chất lượng lao động của trí thức giáo dục đại học đối với chiến lược phát triển nguồn nhân lực theo quan điểm của Đảng.

Vấn đề trọng yếu này được đặt ra ở thời điểm có ý nghĩa hết sức quan trọng. Sự nghiệp đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã trải qua hơn 25 năm. Bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, khu vực và sự phát triển sâu rộng kinh tế tri thức vừa tạo ra thời cơ, vận hội đồng thời cũng xuất hiện những thách thức to lớn trong việc phát triển nguồn nhân lực ở nước ta hiện nay. Để tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển nhanh và bền vững trong quá trình hợp tác toàn cầu, Đại hội XI của Đảng xác định: “Nâng cao chất lượng nhân lực đáp ứng yêu cầu của công cuộc công nghiệp hóa, hiện

đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước”⁽¹⁾ là nhiệm vụ trọng tâm cần tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ trong quá trình thực hiện. “Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào việc đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân; gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ”⁽²⁾. Đây là định hướng chiến lược quan trọng có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước ở giai đoạn 2011 - 2020 một cách bền vững.

Những tư tưởng chỉ đạo này vừa kế tục quan điểm đúng đắn trước đây, vừa thể hiện sự đổi mới đáng kể tư duy lý luận của Đảng trong việc xác định mối quan hệ chặt chẽ giữa phát triển nhanh nguồn nhân lực với đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân.

Với đường hướng tư duy đó, Đảng đã đạt được những nhận thức mới về sự gắn kết yêu cầu phát triển số lượng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng hình thành năng lực lao động, tính cạnh tranh và khả năng thích ứng cao của nguồn nhân lực với việc đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục quốc dân. Nâng cao chất lượng lao động của trí thức giáo dục đại học ở nước ta hiện nay có thể xem là khâu đột phá trong

⁽¹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.324

⁽²⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Sđđ.*, tr.32

* Th.s., Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

việc thực hiện đồng thời cả hai chiến lược: phát triển nguồn nhân lực và đổi mới căn bản, toàn diện lĩnh vực giáo dục - đào tạo.

Luận cứ khoa học của vấn đề nêu trên cần được nhìn nhận từ nhiều khía cạnh:

Một là, bước vào thế kỷ XXI, chất lượng nguồn nhân lực là nhân tố tạo lợi thế trong hợp tác, cạnh tranh và hội nhập. Sự phát triển mạnh mẽ kinh tế tri thức và cuộc cách mạng khoa học - công nghệ không những xác định vị trí của con người ở hàng đầu trong lực lượng sản xuất mà còn định hình ngày càng rõ hơn vai trò của nguồn lực trí tuệ. Để phát triển nguồn nhân lực ấy, bất luận trong hoàn cảnh, điều kiện nào cũng phải đặc biệt quan tâm và ưu tiên vấn đề chất lượng lao động của đội ngũ trí thức giáo dục đại học - nhân tố tác động trực tiếp nhất tới chiến lược phát triển nguồn nhân lực theo quan điểm chỉ đạo của Đảng ở Đại hội XI.

Hai là, Việt Nam đang ở thời kỳ bước ngoặt của phát triển với việc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, do đó, cần ý thức sâu sắc rằng, sự lạc hậu về trí tuệ là điều đáng sợ nhất. Rõ ràng, cốt lõi của phát triển bền vững và hiện đại hóa là ở nhân tố con người, tập trung và nổi bật ở yêu cầu phát triển trí tuệ, hướng tới sự hoàn thiện nhân cách và coi trọng hiệu quả lao động của con người đã trở thành hệ quy chiếu để đánh giá sức mạnh, tiềm lực của mỗi dân tộc. Lôgic này tự nó cho thấy, sự cần thiết, tất yếu phải chuẩn bị một nguồn nhân lực chất lượng cao mà hiệu quả lao động của trí thức giáo dục đại học là nhân tố quyết định và mang ý nghĩa đột phá. Đội ngũ này là lực lượng cơ bản, nòng cốt và đi tiên phong trong việc tham gia trực tiếp vào quá trình đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn lực trí tuệ của quốc gia.

Ba là, sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam làm cho diện mạo đất nước có nhiều thay đổi. Tuy nhiên, những thành tựu đạt được chưa tương xứng với tiềm năng, kinh tế phát triển

chưa bền vững. Chất lượng tăng trưởng, năng suất, sức cạnh tranh của nền kinh tế thấp. Mặc dù nền giáo dục, nhất là giáo dục đại học đang thực sự bước vào đổi mới hướng tới việc đào tạo theo nhu cầu xã hội, song hiệu quả thực tế chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của nguồn nhân lực. Thực tiễn đang đòi hỏi việc tìm kiếm một khâu đột phá nhằm tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ, căn bản. Ngọn nguồn sâu xa để đổi mới tư duy về việc nâng cao chất lượng lao động của đội ngũ trí thức giáo dục đại học là ở đó.

Từ quan điểm của Đảng về mối quan hệ biện chứng giữa phát triển nguồn nhân lực với đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân, ta thấy rõ tính bức thiết phải nâng cao chất lượng lao động của trí thức giáo dục đại học ở nước ta hiện nay. Hai vấn đề này không tồn tại tách biệt mà liên hệ chặt chẽ và tác động qua lại với nhau tạo nên tính đồng bộ của chiến lược phát triển. Nếu nâng cao chất lượng lao động của trí thức giáo dục đại học là cơ sở, là tiền đề quan trọng và có ý nghĩa quyết định nhất đến chất lượng nguồn nhân lực nước ta cả hiện tại và tương lai thì phát triển nguồn nhân lực, đòi hỏi phải nâng cao chất lượng lao động của từng chủ thể.

Có thể xem hiệu quả lao động của trí thức giáo dục đại học được biểu hiện rõ nét nhất trong chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là việc phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, chuyên gia, quản trị doanh nghiệp giỏi, lao động lành nghề và cán bộ khoa học, công nghệ đầu đàn. Đây là sản phẩm trực tiếp nhất của lao động sư phạm ở bậc đại học. Điều này, về mặt khách quan đã tạo lập mối quan hệ gắn bó chặt chẽ giữa chiến lược phát triển nguồn nhân lực của quốc gia với vấn đề nâng cao chất lượng lao động của trí thức giáo dục đại học ở nước ta hiện nay.

Ngay từ khi đặt vấn đề đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục - đào tạo, nhận thấy

những đòi hỏi khắt khe của thị trường lao động đối với nguồn nhân lực trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu, Đảng ta đã khẳng định: “Đổi mới giáo dục và đào tạo phải theo nhu cầu phát triển của xã hội; nâng cao chất lượng theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế, phục vụ đắc lực sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”⁽³⁾. Chủ trương nêu trên thể hiện rõ ràng sự đổi mới tư duy bám sát thực tiễn của Đảng ta trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Nền giáo dục hiện đại không chỉ chú trọng đào tạo nhân lực mà còn phải chú trọng phát triển đỉnh tháp dân trí, đào tạo nên những tinh hoa trí tuệ của xã hội. Thật khó có thể hình dung được khả năng đáp ứng yêu cầu nêu trên của giáo dục đại học nếu chất lượng lao động của đội ngũ nhà giáo Đại học không được quan tâm đúng mức. Hơn nữa, chính việc nâng cao chất lượng lao động của đội ngũ trí thức giáo dục đại học cũng có ý nghĩa trực tiếp trong giải phóng con người, phát triển nguồn nhân lực. Mặt khác, nâng cao chất lượng lao động của trí thức nhà giáo không thể không liên quan đến việc cách mạng hóa tất cả các khâu, các yếu tố của giáo dục đại học.

Đại hội XI cũng đã phân tích làm sáng tỏ những giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Trong đó, đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo nói chung, giáo dục đại học nói riêng được Đảng ta nhấn mạnh: “Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt coi trọng giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội. Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng”⁽⁴⁾.

Với vai trò tiên phong và vị trí chủ đạo của trí thức giáo dục đại học trong quá trình

thực hiện nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực cho quốc gia, có thể xác định rằng, nâng cao chất lượng lao động của trí thức giáo dục đại học là nhân tố có ý nghĩa quyết định đến hiệu quả thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển nguồn nhân lực trên tinh thần đổi mới tư duy mà Đại hội XI của Đảng khẳng định.

Để nâng cao chất lượng lao động của trí thức giáo dục đại học cần thiết phải bắt đầu từ một quan niệm mới về lao động và chất lượng lao động của đội ngũ này trong hoạt động nghề nghiệp.

Tiếp cận khái niệm lao động của trí thức giáo dục đại học trên bình diện chung nhất, có thể xem đó là toàn bộ hoạt động có mục đích của nhà giáo ở bậc đại học góp phần phát triển và hoàn thiện nhân cách người học. Lao động của trí thức giáo dục đại học cần được xác định là một công việc có tính nghề nghiệp, tính chuyên nghiệp cao, tính chuyên môn hóa sâu. Đó là lao động trí óc sáng tạo cao, kết hợp làm một giữa lao động sư phạm với lao động nghiên cứu khoa học. Nhà giáo Đại học phải đồng thời là nhà khoa học. Mặt khác, nó cũng biểu hiện như một giá trị. Do đó, chất lượng nguồn nhân lực sẽ là thước đo hiệu quả và giá trị lao động cũng như mức độ đóng góp của trí thức giáo dục đại học vào chiến lược phát triển con người.

Chất lượng lao động của trí thức giáo dục đại học được biểu hiện cụ thể ở nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học của từng nhà giáo và toàn đội ngũ. Lẽ dĩ nhiên, điều này phải được chứng thực bởi năng lực và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đội ngũ trí thức giáo dục đại học. Hơn hết, nó gắn với thái độ lao động tích cực, tự giác, sáng tạo được thúc đẩy bởi lòng yêu người, yêu nghề được xem như hệ giá trị của nhân cách nhà giáo - một trong những yếu tố không thể thiếu và giữ vị trí quan trọng trong hoạt động nghề nghiệp. Bởi vậy, bản thân nhà giáo cũng cần được giáo dục một cách toàn

⁽³⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Sđd.*, tr.77

⁽⁴⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Sđd.*, tr.216

diện về tri thức, đạo đức, lối sống. Tư tưởng học suốt đời, giáo dục liên tục và xây dựng xã hội học tập theo quan điểm của Đảng ta đã hàm chứa triết lý sâu xa ấy.

Động lực cơ bản để nâng cao chất lượng lao động của đội ngũ trí thức giáo dục đại học là vấn đề cần quan tâm trong điều kiện hiện nay. Cơ chế thị trường đang chi phối đời sống, ảnh hưởng không nhỏ đến tư duy và trực tiếp tác động đến thái độ lao động của từng nhà giáo. Chúng ta không phủ nhận, càng không lảng tránh vấn đề lợi ích vật chất, tinh thần ở các giải pháp nâng cao chất lượng lao động của đội ngũ trí thức giáo dục đại học trong điều kiện thực tiễn hiện nay. Tuy nhiên, sẽ là phiến diện nếu nghĩ rằng chỉ cần có nguồn kinh phí thích đáng, có cơ sở vật chất tốt, có đủ đội ngũ cán bộ giảng dạy và quản lý là dễ dàng cải biến chất lượng lao động của trí thức giáo dục đại học.

Những điều kiện nêu trên là rất cần thiết, không thể thiếu và có ý nghĩa giải quyết trực tiếp vấn đề đang đặt ra. Song, để tạo được sự chuyển biến thực sự tích cực, rõ nét trong chất lượng lao động của đội ngũ trí thức giáo dục đại học hiện nay, điều mấu chốt và cơ bản nhất lại nằm ở thái độ và trách nhiệm lao động của mỗi chủ thể trí thức giáo dục đại học. Yếu tố đầu tiên tác động đến tính tích cực, tự giác lao động của trí thức giáo dục đại học có thể nói tới sự giải phóng tư tưởng không chỉ của bản thân nhà giáo mà còn là của toàn xã hội đối với các giá trị thuộc về giáo dục, thái độ trân trọng các sản phẩm của quá trình đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực và những người

lao động làm ra sản phẩm đó. Mặt khác, phải có cơ chế dân chủ đảm bảo cho đời sống học thuật được phát triển lành mạnh, nuôi dưỡng nhiệt tình nghiên cứu và sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học giáo dục, đặc biệt là trí thức giáo dục Đại học. Càng ở trình độ cao về khoa học càng phải chú trọng tính dân chủ trong hoạt động giảng dạy cũng như trong nghiên cứu. Theo đó, “tinh thần, trách nhiệm công dân, quyền sáng tạo khoa học của nhà giáo phải được thực hiện bằng sự thống nhất của khoa học, đạo đức và luật pháp”⁽⁵⁾.

Hơn nữa, cũng cần nhấn mạnh rằng, cơ chế đánh giá chất lượng lao động của trí thức giáo dục đại học có ý nghĩa đặc biệt cần thiết. Lĩnh vực giáo dục hơn bao giờ hết cần đến “sự sàng lọc, thải loại những sản phẩm hỏng, thứ cấp, tầm thường trong khoa học và những gì kìm hãm nó, đồng thời phát hiện, sử dụng tài năng với những đãi ngộ cần thiết đảm bảo cho họ sáng tạo”⁽⁶⁾, cống hiến hết mình vì sự phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Thực hiện đồng bộ các định hướng giải pháp nêu trên là cần thiết trong quá trình vận dụng sáng tạo quan điểm chỉ đạo của Đảng vào việc tìm tòi, xác định những giải pháp cụ thể nâng cao chất lượng lao động của trí thức giáo dục đại học ở nước ta. Đây cũng là nhiệm vụ quan trọng có ý nghĩa thiết thực nhằm đưa Nghị quyết của Đảng vào thực tiễn sinh động của đời sống xã hội và góp phần cụ thể hóa chiến lược phát huy nhân tố con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay./.

⁽⁵⁾ PGS.TS Tô Huy Rứa, GS.TS Hoàng Chí Bảo, PGS.TS Trần Khắc Việt, PGS.TS Lê Ngọc Tông (đồng chủ biên (2008), *Quá trình đổi mới tư duy lý luận của Đảng từ năm 1986 đến nay*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.164

⁽⁶⁾ PGS.TS Tô Huy Rứa, GS.TS Hoàng Chí Bảo, PGS.TS Trần Khắc Việt, PGS.TS Lê Ngọc Tông (đồng chủ biên (2008), *Sđd.*, tr.165